

Số: /BC-UBND

Kon Rẫy, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh.

Thực hiện Công văn số 3863/STC-TTr ngày 27/9/2022 của Sở Tài chính tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 phục vụ kỳ họp thứ tư, HĐND tỉnh Kon Tum khoá XII. UBND huyện Kon Rẫy báo cáo triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã phối hợp với cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể triển khai, phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể Nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến tích cực và thống nhất về tư tưởng, hành động, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong sạch, vững mạnh.

Các hình thức tổ chức chủ yếu: Tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, in ấn, sao gửi văn bản, phổ biến tại các buổi họp cơ quan, đơn vị...

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của địa phương

Trên cơ sở chương trình, kế hoạch về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn, UBND huyện nghiêm túc tổ chức thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí liên quan đến các lĩnh vực như: Đất đai, trụ sở làm việc, các dự án đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, quản lý, sử dụng nguồn viện trợ của nước ngoài, mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng trang thiết bị làm việc...và đề ra những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm thực hiện có hiệu quả, đúng mục tiêu. Từ đó đã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị xây dựng chương trình kế hoạch của địa phương, đơn vị. Đồng thời, tổ chức triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua các buổi sinh hoạt chính trị, các buổi họp giao ban và các buổi họp cán bộ chủ chốt.

Để triển khai tốt việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 trên địa bàn huyện Kon Rẫy, đồng thời

chỉ đạo các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị và địa phương.

Gắn việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại các cơ quan, đơn vị và địa phương. Thực hiện có hiệu quả một số giải pháp, nhiệm vụ, tạo chuyển biến mạnh mẽ về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong từng cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Đưa nội dung kiểm tra, thanh tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vào nội dung của kế hoạch thanh tra hàng năm và xem đây là biện pháp để phát hiện, ngăn ngừa các hành vi lãng phí, kịp thời kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền biện pháp khắc phục.

Công tác kiểm tra, thanh tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục tập trung vào các lĩnh vực: Đất đai, trụ sở làm việc, các dự án đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, quản lý, sử dụng nguồn viện trợ của nước ngoài, mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng trang thiết bị làm việc...

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cụ thể trong các lĩnh vực

1.1 Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Không thuộc thẩm quyền của UBND huyện.

1.2 Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN)

- Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên theo dự toán, định mức được giao:

UBND huyện Kon Rẫy thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên theo dự toán, định mức được giao, theo đúng theo đúng Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2022 và quyết toán ngân sách năm 2021 đúng theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Thực hiện Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Công văn số 180/STC-QLNS ngày 13/01/2022 của Sở Tài chính về một số nội dung tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; căn cứ khả năng thu ngân sách,

UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chủ động sắp xếp, điều hành các nhiệm vụ chi và áp dụng giải pháp phù hợp để đảm bảo cân đối ngân sách. Cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để cân đối cho các nhiệm vụ phát sinh cấp thiết. Chủ động sắp xếp, bố trí trong phạm vi dự toán được giao để xử lý các nhiệm vụ chi phát sinh đột xuất trong năm; hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán; quản lý, sử dụng nguồn dự phòng theo đúng quy định.

Dự toán giao đầu năm 2022 tiết kiệm 10% kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương theo quy định với tổng số tiền là 5.055 triệu đồng (*Trong đó: Ngân sách cấp huyện 4.405 triệu đồng; ngân sách cấp xã 650 triệu đồng*).

Kho bạc Nhà nước huyện tăng cường vai trò kiểm soát chi theo đúng định mức, chế độ quy định của Nhà nước, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí trong kiểm soát chi:

+ Về công tác kiểm soát chi thường xuyên: Kho bạc Nhà nước huyện đã kiểm soát chi đảm bảo các khoản chi ngân sách nhà nước được kiểm soát chặt chẽ, đúng định mức, tiêu chuẩn chế độ, thực hiện có hiệu quả, xử lý các giao dịch với khách hàng thuận lợi, thông thoáng.

+ Về công tác kiểm soát kinh phí chi đầu tư, chương trình mục tiêu, sự nghiệp có tính chất XDCCB: Kho bạc Nhà nước đã kiểm soát các hồ sơ chứng từ chi theo đúng định mức, đơn giá quy định của Nhà nước. Phối hợp tốt với các đơn vị, các chủ đầu tư, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện trong việc thực hiện triển khai kế hoạch vốn trong năm được giao, tránh tình trạng tồn đọng phiếu giá, hồ sơ tại Kho bạc.

+ 100% các đơn vị thực hiện chi trả tiền lương qua tài khoản đối với đối tượng hưởng lương từ ngân sách.

- Quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia:

UBND huyện thực hiện Phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi cho các đơn vị, UBND các xã, thị trấn phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn; cân đối vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định. Hiện nay, các đơn vị đang hoàn thiện các thủ tục tiếp theo để giải ngân nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 được giao.

Để tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, trên cơ sở các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, UBND huyện đã thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025⁽¹⁾; ban hành Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan thành viên; chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn ban hành các Văn bản Hướng dẫn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện trên địa bàn huyện. Hiện nay, các đơn vị đang hoàn thiện các thủ tục tiếp theo để giải ngân nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 được giao theo quy định.

⁽¹⁾ Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND huyện về việc thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, giáo dục và đào tạo: UBND huyện thực hiện phân bổ và giao dự toán hằng năm bằng mức dự toán được Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh giao, trong đó ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện chi lương; các khoản phụ cấp theo lương, phần kinh phí còn lại phân bổ thực hiện các nhiệm vụ khác trong năm. Từ nguồn vốn khoa học công nghệ được UBND tỉnh giao 150 triệu đồng, huyện đã triển khai thực hiện Mô hình chăn nuôi bò cái nền sinh sản tại xã Đăk PNe (07 hộ tham gia).

- Thành lập, quản lý, sử dụng quỹ có nguồn từ NSNN: Không có.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; tổ chức đoàn đi nước ngoài; đào tạo, bồi dưỡng; sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm; tiếp khách, tổ chức lễ hội:

Nghiêm túc thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi thường xuyên: Giảm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu; hạn chế tối đa việc tổ chức các lễ hội, lễ kỷ niệm, hội nghị, hội thảo, tiếp khách, đi công tác, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức...Chỉ đạo các đơn vị dự toán cấp I, cơ quan tài chính, cơ quan thanh tra tăng cường công tác kiểm tra quyết toán, giám sát, thanh tra các khoản chi ngân sách trong phạm vi quản lý và theo chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo vốn ngân sách được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả.

Ngay từ đầu năm. UBND huyện đã chủ động thực hiện rà soát, cắt giảm các cuộc hội nghị, tập huấn, tiếp khách, bảo đảm thực hiện đúng định mức, tiêu chuẩn theo Nghị quyết 11/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017; Nghị Quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019; Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum, không phô trương, hình thức, lãng phí, không kết hợp tham quan, du lịch trong việc tổ chức hội nghị, tập huấn, tiếp tục xây dựng, cụ thể hóa quy chế làm việc, quy định trách nhiệm từng cá nhân... Đồng thời cắt giảm tối đa chi phí tổ chức, đơn giản hóa các buổi tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, khởi công, khánh thành, tổng kết, tiếp khách và hạn chế tối đa các khoản chi chưa cần thiết.

1.3 Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

Việc trang bị mua sắm TSCĐ tại các đơn vị đều được thực hiện đúng quy định và bảo đảm đúng tiêu chuẩn định mức theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị.

Qua quá trình thực hiện, về quy trình thủ tục, hồ sơ mua sắm đã được các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện theo đúng Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, Thông tư số 58/2016/TT-BTC. Qua công tác chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.

Việc phân cấp quản lý tài sản nhà nước, quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, nội dung tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự

nghiệp công lập được quy định cụ thể nên đã quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả tài sản nhà nước, góp phần thực hiện tốt chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã mở sổ sách theo dõi quản lý, tính khấu hao và hao mòn tài sản theo chế độ quy định. 100% các cơ quan, đơn vị đã ban hành quy chế quản lý sử dụng tài sản để quản lý chặt chẽ, tránh thất thoát, mất mát tài sản, thường xuyên thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ để tăng thêm thời gian sử dụng tài sản và phát huy tối đa công năng, hiệu quả của tài sản.

Thực hiện việc mua sắm tài sản khi thực sự có nhu cầu, giá cả hợp lý. Tập trung mua trang thiết bị làm việc được sản xuất trong nước kích thích phát triển kinh tế, bảo đảm trang bị tài sản, trang thiết bị phương tiện làm việc phù hợp với tính chất, đặc thù lao động của cán bộ, công chức, viên chức.

1.4 Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

Việc phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn và Kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm huyện tuân thủ thực hiện theo các quy định: Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của sở, ban ngành.

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu công trình, dự án theo qui định, phân đấu giải ngân kế hoạch vốn được giao đảm bảo thời gian qui định. Đồng thời, chỉ đạo tăng cường công tác thẩm tra, thẩm định quyết toán dự án hoàn thành.

Trong công tác thẩm tra dự toán đầu tư XD CB, kiên quyết cắt giảm khối lượng xây dựng không cần thiết, áp dụng theo đúng đơn giá, định mức xây dựng. Trong 10 tháng đầu năm 2022, UBND huyện đã thẩm định 56 hồ sơ thiết kế xây dựng công trình.

Trong công tác đấu thầu, chào hàng cạnh tranh các gói thầu đầu tư XD CB, Trong 10 tháng đầu năm, phát sinh 13 gói thầu có giá trúng thầu giảm so với kế hoạch đấu thầu là 255,5 triệu đồng.

Công tác thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản: Chỉ đạo quyết liệt các chủ Đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án và nghiệm thu các dự án theo quy định

Công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: Đơn đốc đẩy nhanh công tác lập và nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đã bàn giao đưa vào sử dụng. Trong 10 tháng đầu năm 2022, UBND huyện đã phê duyệt 08 báo cáo quyết toán công trình hoàn thành, tổng giá trị đề nghị quyết toán 8.142 triệu đồng, tổng số vốn thẩm định: 8.152 triệu đồng.

Công tác công khai vốn đầu tư: Trong phạm vi nguồn vốn đã giao từ đầu năm, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị làm chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện việc công khai tài chính trong các khâu: Phân bổ, đấu thầu, thanh quyết toán vốn đầu tư đảm bảo tập trung, không dàn trải, kịp thời, chính xác, đúng theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Việc quản lý và sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ cơ bản đã thực hiện đúng mục đích và định mức, tiêu chuẩn. Thường xuyên rà soát tình hình sử dụng trụ sở làm việc và sắp xếp, bố trí lại phù hợp với nhu cầu sử dụng trụ sở của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn.

UBND huyện đã hoàn thành dự thảo phương án bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất các trụ sở cũ tại thị trấn Đăk Rve, hiện đang rà soát quy hoạch chi tiết về xây dựng; bổ sung kế hoạch định giá đất đối với các trụ sở bán đấu giá, đồng thời đề xuất hình thức bán đấu giá phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

1.5 Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

- Quản lý, sử dụng đất đai:

Công tác quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ngày càng chặt chẽ, góp phần tích cực cho việc sử dụng đất hợp lý và có hiệu quả. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã trở thành một trong những căn cứ pháp lý quan trọng để Nhà nước thực hiện quyền định đoạt của mình về đất đai (*thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, điều tiết thị trường đất đai,...*).

- Quản lý, sử dụng tài nguyên nước:

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước (*có hiệu lực thi hành từ ngày 01/02/2014*), UBND huyện đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo Phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn nghiên cứu, triển khai thực hiện, nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân triển khai thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước trong công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên nước, việc chấp hành quy định của Luật, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước và từng bước đáp ứng được nhu cầu về nguồn nước cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện đảm bảo các quy định của pháp luật.

Hiện tại, trên địa bàn huyện có 11 công trình, dự án được cấp Giấy phép khai thác nước mặt, nước dưới đất⁽²⁾.

Các công trình nước sinh hoạt, thủy lợi được nâng cấp, sửa chữa, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu nước sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Tiềm năng thế mạnh về thủy điện được khai thác và phát huy hiệu quả, hiện trên địa bàn huyện đã có 06 công trình thủy điện vừa và nhỏ hoàn thành, đưa vào khai thác với tổng công suất 37,6 MW⁽³⁾, đóng góp vào thu ngân sách huyện khoảng 7 tỷ đồng. Ngoài ra, trên địa bàn huyện đang tiến hành khảo sát, đánh giá tiềm năng các dự án điện mặt trời và điện gió, để trình cấp có thẩm quyền xem xét đưa vào bổ sung quy hoạch.

- Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản:

⁽²⁾ Lĩnh vực thủy lợi: 01 công trình (Đập thủy lợi Đăk S'Nghé); Lĩnh vực chế biến: 01 dự án (Nhà máy chế biến tinh bột sắn của Công ty Cổ phần Focoved Tây Nguyên); Lĩnh vực y tế: 01 dự án (Khai thác và sử dụng nước dưới đất của Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy); Lĩnh vực khác: 01 dự án (Khai thác và sử dụng nước của Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện); Lĩnh vực thủy điện: 07 công trình, dự án (thủy điện Đăk Gret; Hồ chứa cát lù kết hợp phát điện Đăk Bla; Dự án Hồ chứa nước Đăk Pokei; thủy điện Đăk Nghé; Thủy điện Đăk PôNe 2; Thủy điện Đăk PôNe 2AB; Thủy điện Đăk Pia).

⁽³⁾ Thủy điện Đăk PôNe 2; Thủy điện Đăk PôNe 2AB; Thủy điện Đăk Pia; Thủy điện Đăk GRet; Thủy điện Đăk Ne; Thủy điện Đăk BLa 1.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch quản lý Nhà nước về Khoáng sản và Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện qua các năm. Tiếp tục triển khai Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, Phương án bảo vệ cát sỏi lòng sông chưa khai thác; triển khai đầy đủ các nội dung về Quy chế quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện.

Thường xuyên chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm theo thẩm quyền đối với các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép; quản lý và bảo vệ hiệu quả khoáng sản chưa khai thác, cát sỏi lòng sông theo quy định và nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/12/2021 của UBND huyện về chỉ thị tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện.

Yêu cầu UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND huyện đề xuất các điểm mỏ đáp ứng các điều kiện vào bổ sung Quy hoạch và Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng:

Triển khai việc xây dựng kế hoạch giao đất, giao rừng, cho thuê rừng đối với diện tích rừng do các xã, thị trấn đang quản lý, cụ thể: xây dựng Kế hoạch chi tiết về giao số diện tích đất lâm nghiệp có rừng (*do UBND các xã, thị trấn quản lý*) về cho các đơn vị chủ rừng quản lý, Phương án sử dụng đất lâm nghiệp không có rừng do UBND các xã, thị trấn quản lý (*bao gồm cả diện tích đất do các Công ty, doanh nghiệp trả về địa phương quản lý trước đây*) để bố trí sử dụng đất cụ thể cho các mục đích như: Khoanh nuôi phục hồi rừng; trồng rừng; sản xuất nông nghiệp trồng cây hàng năm, cây lâu năm...trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt, làm cơ sở để triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Công tác quản lý bảo vệ rừng được tăng cường, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm luật lâm nghiệp⁽⁴⁾.

1.6 Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

Thực hiện sắp xếp, tinh giảm biên chế, tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập. Trong 10 tháng đầu năm 2022, UBND huyện đã rà soát, thực hiện tinh giản biên chế đối với 05 viên chức khối sự nghiệp.

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động luôn chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc do UBND huyện ban hành; Luật Lao động và thời gian lao động của Chính phủ đề ra. Việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan đã góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý điều hành, cũng như vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức.

⁽⁴⁾ Từ đầu năm 2022 đến nay, trên địa bàn huyện Kon Rẫy đã kiểm tra phát hiện 06 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp (*giảm 05 vụ; khối lượng lâm sản tăng 11,57 m³ gỗ quy tròn các loại so với cùng kỳ*). Diện tích thiệt hại: 0,281 ha rừng sản xuất và rừng phòng hộ; khối lượng gỗ thiệt hại 24,698 m³ gỗ quy tròn. trong đó: 02 vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại khoảnh 13, tiểu khu 520 lâm phần Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy quản lý và khoảnh 11, tiểu khu 529 lâm phần UBND xã Đăk Pnê quản lý. 01 mua bán, tàng trữ lâm sản trái pháp luật xảy ra tại thôn 4, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy. 02 vụ về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản xảy ra tại khoảnh 4, tiểu khu 519 và khoảnh 2, tiểu khu 521 lâm phần Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy quản lý. 01 vụ vận chuyển, mua bán lâm sản trái pháp luật. **Công tác xử lý vi phạm:** 06 vụ, tịch thu 24,698 m³ gỗ tròn và quy tròn, phạt tiền 193.500.000 đồng (*trong đó: Hạt Kiểm lâm đã khởi tố vụ án và chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kon Rẫy khởi tố 03 bị can*).

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế, giờ giấc làm việc của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra đột xuất và kiểm tra theo kế hoạch việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế, giờ giấc làm việc của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn huyện. Qua quá trình kiểm tra chưa phát hiện trường hợp cán bộ công chức, viên chức vi phạm.

Việc quản lý lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện nghiêm túc, ý thức chấp hành giờ giấc làm việc của đội ngũ CBCCVC đảm bảo ngày, giờ làm việc theo quy định; các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức đặc biệt là các yêu cầu về công khai minh bạch và công bằng đã được thực hiện nghiêm túc theo các quy định của pháp luật.

1.7 Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp: Không thuộc thẩm quyền của UBND huyện.

1.8 Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân

Cùng với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, ý thức tiết kiệm trong sản xuất, tiêu dùng của nhân dân đã dần được nâng lên; do làm tốt công tác tuyên truyền thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cũng như thực hiện tốt cuộc vận động nhân dân thực hiện xây dựng nếp sống văn hóa mới ở khu dân cư nên đã phát huy và đem lại hiệu quả thiết thực, thể hiện trong tổ chức các hoạt động lễ hội, tổ chức đám cưới, đám tang và các hoạt động văn hóa khác, đảm bảo tiết kiệm, lành mạnh, văn minh, dần xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, gây lãng phí.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện chưa phát hiện trường hợp lãng phí.

3. Phân tích, đánh giá

3.1 Đánh giá kết quả đạt được

UBND huyện Kon Rẫy đã làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đã đưa các nội dung thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vào việc học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; đưa việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vào tiêu chí đánh giá xếp loại hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tập thể các cơ quan, đơn vị.

Thực hiện các chỉ tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với các hoạt động quản lý nhà nước nên việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị đã gắn kết hơn với các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí từ khâu lập dự toán đến chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện cơ chế tự chủ trong quản lý tài chính để chủ động sử dụng kinh phí, biên chế, qua đó kinh phí được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả hơn. Các biện pháp tiết kiệm từ khâu thẩm định dự toán, tổ chức đấu thầu, quyết toán công trình được thực hiện đã góp phần nâng cao kỷ luật tài chính trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư của nhà nước. Công tác kiểm soát thanh, quyết toán vốn đầu tư được tăng cường và cải tiến phương thức, giúp tiết kiệm thời

gian, chi phí quản lý cho chủ đầu tư. Việc quản lý, sử dụng đất đai đã có nhiều chuyển biến tích cực.

3.2 Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Một số cơ quan, đơn vị còn thiếu quan tâm đến việc chỉ đạo thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị; chưa thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo, chất lượng báo cáo chưa đáp ứng được yêu cầu nên việc tổng hợp báo cáo chung tình hình thực hành, tiết kiệm chống lãng phí của huyện gặp khó khăn.

Nguyên nhân: Ý thức, trách nhiệm của một số ít cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

3.3 Bài học kinh nghiệm

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ CÀN TẬP TRUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Phương hướng, nhiệm vụ

Tiếp tục quán triệt Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Tiếp tục rà soát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo điều hành ngân sách của UBND tỉnh để điều hành, quản lý ngân sách và tài sản công đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Nghiêm túc thực hiện Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của từng cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn.

Huy động mọi nguồn lực, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, phân đầu tăng trưởng kinh tế vững chắc, thực hiện chống lãng phí trong việc sử dụng các nguồn lực của huyện để góp phần phát triển kinh tế - xã hội, để thu nhập bình quân đầu người năm 2022 đạt 34,6 triệu đồng/người/năm.

Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, quyết liệt thu hồi và xử lý nợ đọng thuế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, đấu tranh, xử lý kiên quyết những trường hợp trốn thuế, buôn lậu, gian lận thương mại. Phấn đấu tăng thu ngân sách, không bỏ sót nguồn thu đảm bảo cân đối ngân sách để đáp ứng các nhiệm vụ chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Thực hiện tiết kiệm, tiết giảm tối đa trong sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước như các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, nhiên liệu, nguyên vật liệu; chi phí khánh tiết, hội nghị, tập huấn, hội thảo, đi công tác...; lồng ghép việc tiết kiệm ngay từ khâu lập, phân bổ dự toán và thực hiện; không tăng chi thường xuyên ngoài lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương. Nâng cao trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện tốt các quy định của cấp trên về mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản nhà nước.

Quy hoạch, bố trí dự án đầu tư và quản lý, thực hiện các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản đảm bảo chất lượng. Tập trung giải ngân vốn đầu tư, tránh tồn đọng vốn gây lãng phí nguồn lực đầu tư phát triển.

Đẩy mạnh thực hiện chế độ công khai tài chính đối với các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Chống lãng phí trong việc sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động. Phấn đấu tinh giản biên chế hành chính ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan, đơn vị.

Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch khai thác khoáng sản đã được phê duyệt.

2. Các giải pháp

Xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị, tổ chức; Thủ trưởng đơn vị tuyên truyền sâu rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt chú trọng cập nhật các văn bản về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, xây dựng đối với các ngành, cơ quan, tổ chức.

Tập trung rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu định hướng, chủ trương đầu tư, tránh việc định hướng đầu tư và chủ trương đầu tư sai, dẫn đến các dự án đầu tư không đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn nhà nước thấp.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở huyện, xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công

tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (*trừ những nội dung thuộc bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật*).

Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí. Đẩy mạnh việc thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ: Không.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của UBND huyện Kon Rẫy./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban, cơ quan, đơn vị (th/h);
- UBND các xã, thị trấn (th/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thủy